

BÀN THÊM VỀ PHONG TRÀO CHỐNG THUẾ Ở HÀ TĨNH NĂM 1908

NGUYỄN TẮT THẮNG*

Phong trào chống sưu thuế ở miền Trung năm 1908 là một trong những sự kiện nổi bật của phong trào yêu nước chống Pháp ở nước ta đầu thế kỷ XX. Đây là một trong những phong trào đấu tranh chính trị đầu tiên của quần chúng nhân dân chống lại sự thống trị của thực dân Pháp và phong kiến tay sai râm rộ và sâu rộng nhất kể từ khi thực dân Pháp xâm lược nước ta. Phong trào chống thuế diễn ra mạnh mẽ với quy mô rộng lớn, hình thức đấu tranh phong phú, độc đáo chưa từng có ở Việt Nam. Nhà sử học David G. Marr đã đánh giá đó là một trong những sự kiện tiêu biểu của vùng Viễn Đông trong năm 1908 (1). Nhưng thời gian cuối của phong trào khi lan ra tới Nghệ An, Hà Tĩnh và Thanh Hóa thì còn chưa được chú ý nhiều. Bài viết này, chúng tôi phản ánh thêm về phong trào chống thuế trên địa bàn Hà Tĩnh.

Nhằm phục vụ cho chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914), từ 1897 trở đi, thực dân Pháp đã thực hiện chính sách sưu thuế rất nặng nề đối với nhân dân Việt Nam. Ở Trung Kỳ, chế độ thuế khóa rất hà khắc. Đầu năm 1908, chính quyền thực dân ra nghị định tăng 5% thuế điền. Tháng 4-1908, lấy cớ phải dài thọ lễ "Tứ tuần đại khánh" cho vua Khải Định, chính quyền thực dân tăng thêm

30% các mức thuế, đồng thời còn gia tăng thuế hàng năm bất kể ruộng tốt hay xấu, dinh nhiều hay ít... "Mặc dù đã có những lời hứa là thuế sẽ được giữ nguyên ở mức đã quy định nhưng đến năm sau thì thuế lại tăng và những năm kế tiếp lại cứ tăng thêm đều đều" (2). "Người nông dân Việt Nam luôn coi quan thuế như một tai ách" (3). Chỉ riêng hai thứ thuế dinh và điền, trung bình mỗi năm người nông dân phải nộp 10 quan tiền tương đương 100 kg gạo (4). Thuế má quá nặng, đã gây nên sự công phẫn, bất bình trong nhân dân. Toàn quyền Lannessan viết trên báo "Người Đông Dương" cũng thừa nhận nguyên nhân dẫn đến các cuộc biểu tình "chủ yếu là do thuế má quá nặng, và những cuộc biểu tình đầu tiên đã nổ ra ở Trung Kỳ vì ở đây người ta tăng thuế nhanh nhất nhưng lại kém sáng suốt nhất. Thuế đã nặng, lại thêm cách thu thuế rất phiền phức" (5). "Người nào có nhiều thuế thì họ giành nhau để nộp trước cho đỡ bớt phí tổn; do vậy, có cách phân hạng, phân thứ, quan thu thuế lại được nhờ thêm. Có tiền thì dù đến sau cũng được nộp trước. Không có tiền thì dù đến trước cũng phải chờ sau (tiền đây là tiền hối lộ)" (6). Bên cạnh đó, nạn phu phen, tạp dịch ở Trung Kỳ cũng rất nặng nề. Mỗi năm một người phải mất 15, 16 lần đi phu đào sông, đắp đường, mở mang bến cảng. Họ lại phải làm việc trong điều kiện ăn ở tồi tàn, khi

* Th.S. Khoa Lịch sử - Trường Đại học Sư phạm Huế

ốm đau không có thuốc men, nhiều người đã chết khi đi phu.

Tháng Giêng năm 1908, phong trào đấu tranh chống sưu thuế nổ ra đầu tiên ở huyện Đại Lộc (Quảng Nam - Đà Nẵng), quê hương của Phan Chu Trinh, sau đó lan ra cả tỉnh Quảng Nam. Trong tác phẩm *Cuộc kháng thuế ở Trung Kỳ năm 1908*, Huỳnh Thúc Kháng đã viết: "*Nhân dân các phủ huyện trong tỉnh, khoai mo cơm gói, quần xách áo mang kéo từng đoàn ra Phố (Hội An) thay nhau kể ở người về, cơm tiền giúp nhau. Nhiều người bàn tán: "ở Phố, tòa sứ đã đông lắm rồi, nay ở phủ huyện nào vây phủ huyện nấy không phải kéo ra phố nữa"* (7). Trong công điện gửi Toàn quyền Đông Dương ngày 31 tháng 3 năm 1908, Khâm sứ Trung Kỳ Lévecque miêu tả: "*Một đoàn năm sáu trăm người đã vượt rào chắn, một hôm đã tìm cách tràn vào văn phòng công sứ, yêu cầu trả tự do cho những người cầm đầu bị bắt. Họ bị đẩy lùi bằng đòn gậy và từ đó đám biểu tình luôn đông người, bị cản lại và cách Hội An khoảng một cây số* (8).

Từ Quảng Nam, phong trào lan nhanh ra cả Trung Kỳ: các tỉnh phía Nam có Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên; phía Bắc có Thừa Thiên Huế, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa...

Ở Hà Tĩnh, các sĩ phu yêu nước và nhân dân đã nhanh chóng hưởng ứng cuộc đấu tranh, đòi giảm sưu thuế. Nhưng khác với các địa phương khác, trước khi phong trào chống thuế nổ ra, một số các sĩ phu lãnh đạo phong trào Duy Tân đã bị bắt. Theo châu bản triều Duy Tân thì tháng 11-1907, Tiến sĩ Ngô Đức Kế là người bị bắt đầu tiên (9), rồi đến Lê Văn Huân, Đặng Văn Bá, Đốc học Đặng Nguyên Cẩn. Những người lãnh đạo chủ chốt phong trào chống thuế ở Hà Tĩnh là những sĩ phu, hội viên hội Duy Tân theo xu hướng bạo động như Nguyễn

Hàng Chi (10) ở Can Lộc và Trịnh Khắc Lập (11) ở Nghi Xuân.

Khi phong trào chống thuế nổ ra ở Quảng Nam, Nguyễn Hàng Chi kịp thời thảo tờ thông tri ca ngợi cuộc nổi dậy của nhân dân Quảng Nam, đồng thời kêu gọi dân Nghệ - Tĩnh và các tỉnh lân cận đứng lên chống sưu thuế. Thông tri có đoạn viết: "*Nước ta mấy chục năm nay bị bọn tham quan ngược hại, hút máu mỡ của dân, mọi thứ thuế đình, điền, chợ, muối, rượu, thứ nào cũng đánh rất nặng, chỉ muốn tàn hại người cùng giống để nịnh hót người khác mà cầu giàu sang thôi. Đời sống của người dân càng eo hẹp, khó khăn cho nên lòng dân oán ghét càng sâu sắc, bông bột, không sao nén được mới gây ra vụ chống sưu rất đáng khen của dân Quảng Nam"* (12).

Tờ thông tri này rải khắp mấy tỉnh Bắc miền Trung từ Thừa Thiên (13) đến Thanh Hóa. Nguyễn Hàng Chi liên lạc với Ngô Đức Kế, Lê Văn Huân... họp bàn kế hoạch cổ động nhân dân đứng lên đấu tranh, ông đã được sự tin nhiệm của mọi người và trở thành người chỉ huy quan trọng của phong trào chống thuế ở Hà Tĩnh. "*Ông là người trực tiếp vận động và cũng là tác giả các đơn "khiếu kiện" đưa yêu sách..."* (14). Hoạt động của ông được mô tả như sau: "*Vào khoảng tháng 5-1908, Nguyễn Hàng Chi giả làm người bán quế, đi khắp trong tỉnh dán tờ thông tư do ông soạn thảo: "Giặc Pháp mượn tiếng bảo hộ, ngược đãi dân ta thiệt là quá lắm! Một hạt Hà Tĩnh ta đất xấu dân nghèo, sưu thuế ngày càng tăng, của dân ngày càng kiệt... Hàng năm nộp xong sưu thuế rồi, mình không còn chiếc áo lành, bụng không được ăn cơm no, đi nơi khác tìm ăn, khổ hết chỗ nói. Nếu không một lần đứng dậy, tỏ tình kêu nài thì sưu thuế hãy còn tăng mãi. Cứ ngồi không mà chịu chết, chi bằng vùng dậy để tìm lối*

sống. Định lấy ngày 18 - 4 năm nay (23-5-1908) dân chúng các huyện kéo lên tỉnh, xông vào toà sứ, đòi bỏ sưu thuế..." (15).

Ở Nghi Xuân, nổi lên vai trò của Trịnh Khắc Lập. Đầu năm 1908, nhân có một người từ Quảng Nam ra bán thuốc ở Nghi Xuân kể chuyện phong trào chống thuế trong đó, Trịnh Khắc Lập đã cùng các bạn trong làng bàn định và chia nhau đi vận động nhân dân trong vùng kéo lên huyện đấu tranh. Cùng với các nơi khác trong tỉnh, phong trào chống thuế ở Nghi Xuân bùng nổ dưới sự lãnh đạo của Trịnh Khắc Lập. Đến đầu tháng 5 năm 1908, nhân dân nhiều làng ở huyện Nghi Xuân đã tập hợp tại chợ Giang Đình, dưới sự chỉ huy của Trịnh Khắc Lập, rồi cùng nhau kéo vào huyện bắt giải tri huyện Lê Trần Thụy vào tỉnh để đấu tranh. Nhân phiên chợ Đình, hầu hết những người đi chợ đã tham gia nên đoàn biểu tình đã đông đến hàng nghìn người. Đoàn biểu tình của nhân dân huyện Nghi Xuân đi đến Côn Đống (Can Lộc) thì gặp một toán lính dịch kéo ra đàn áp do Baybille chỉ huy. Kẻ dịch đã đánh lừa quần chúng rồi lợi dụng lúc mọi người sơ hở, chúng bắt Trịnh Khắc Lập và một số người chỉ huy khác (16).

Cùng với phong trào ở các huyện khác, phong trào chống thuế của nhân dân Can Lộc lại vùng lên mãnh liệt vào mùa hè 1908. Cuộc biểu tình có đến năm, sáu trăm người do Nguyễn Hàng Chi dẫn đầu, chủ yếu là nông dân nghèo ở các tổng, huyện rầm rộ kéo lên huyện lỵ, tỉnh lỵ nêu yêu sách đòi giảm sưu thuế cho dân cày vì mùa màng thất thu, nông dân đói khổ. Tại huyện đường Can Lộc, viên Tri huyện Nguyễn Doãn Văn hỏi: "Ai bày cho các anh làm việc này?" Dân đồng thanh đáp: "Bẩm quan lớn, Tân thơ". Quần chúng hò reo, náo động cả công đường, yêu cầu Tri huyện cùng dân về Tòa xin giảm thuế. Nguyễn

Doãn Văn sợ quá, bỏ trốn (17). Thực dân Pháp phải phái hai đại đội thuộc trung đoàn 4 khố đổ Bắc Kỳ từ Nam Định vào Vinh để đàn áp phong trào. Cán quân của giám binh Gaillard chặn đoàn biểu tình và vây bắt Nguyễn Hàng Chi cùng sáu người khác ở huyện Can Lộc, trong đó có Ngô Đức Kế (18), Bùi Phiệt, Võ Tịnh ...

Ở Kỳ Anh "hưởng ứng lời kêu gọi của Nguyễn Hàng Chi, các nhà Nho đã vận động một số đồng bào ở 2 xã Hà Trung, Đan Du (xã Kỳ Văn, Kỳ Thư bây giờ) tổ chức biểu tình, hưởng ứng dân nghèo Can Lộc, Thạch Hà kéo vào xin sưu ở tỉnh lỵ" (19).

Ở Đức Thọ, trước cảnh sưu cao, thuế nặng, nhân dân nhiều xã trong huyện đã cùng các sĩ phu Lê Văn Huân, Phạm Văn Ngôn, Lê Văn Cận đội nón cời, mang tờ rách, mặc áo quần rách kéo vào thị xã đòi giảm thuế. Các cuộc biểu tình có đến hàng trăm người. Nhân dân các làng Đông Thái, Yên Vượng, Trung Lễ, Đông Khê, Văn Xá... kéo đi khá đông tiến vào thị xã Hà Tĩnh đòi giảm thuế. Đám đông dân chúng với tiếng hô động trời đã khiến kẻ thù hoảng sợ. Để đối phó, thực dân Pháp thi hành mọi biện pháp đàn áp phong trào chống thuế. Chúng truy lùng, bắt bớ những người lãnh đạo, những người bị tình nghi như: Phạm Văn Ngôn, Lê Văn Huân (20), Phạm Văn Thản. Ngày 25-8-1908, Tuần phủ Hà Tĩnh là Cao Ngọc Lễ (21) chủ tọa phiên tòa xét xử những người yêu nước. Dưới bàn tay bạo tàn của Cao Ngọc Lễ nhiều người bị kết án tử hình như Phan Đình Hiệu (con Phan Đình Phùng), Phạm Văn Ngôn (người xã Trung Ảnh), Lê Võ... xử phạt nặng các làng Đông Thái, Yên Trung và Yên Nhân, mỗi làng phải nộp 50 đồng bạc Đông Dương vì tội quản lý dân chưa chặt chẽ.

Năm sau, có Cử Trác, Nho San, Kí Long, Tú Kiên, Cử Trịnh, Hoàng Xuân Hoàn, Lê

Võ, Nguyễn Tư Thân (sau cuộc chống thuế, can tội bạo động) cũng bị đày ra Côn Đảo. Lí Hạ Lôi, Nho San, Kí Long, Tú Ngôn, Nguyễn Tu Thân chết ở ngoài đảo, còn mấy người khác mãn hạn mới được tha về (22).

Cùng thời gian trên, các cuộc biểu tình cũng nổ ra ở các huyện Hương Sơn, Hương Khê, Cẩm Xuyên. Giáo sư Trần Văn Giàu nhận định: *"Phong trào chống thuế khi đến Nghệ - Tĩnh lại càng trở nên quyết liệt, biến thành những cuộc bạo động" Hết càng xa thì càng mất đà, nhưng đến Nghệ - Tĩnh thì phong trào biến thành võ trang khởi nghĩa"* (23).

Các cuộc biểu tình chống thuế ở Hà Tĩnh diễn ra khá rầm rộ, kéo dài từ tháng 5 đến tháng 8 năm 1908. Trước sức đấu tranh của quần chúng, bọn hương lý ở nhiều địa phương sợ hãi, không dám đốc thúc thu thuế. Thực dân Pháp và triều đình nhà Nguyễn lúc đầu lúng túng, nhưng ngay sau đó đã thẳng tay đàn áp dập tắt phong trào. *"Chúng bắt giam hàng loạt người. Nhiều sĩ phu tham gia lãnh đạo phong trào như: Lê Văn Huân, Nguyễn Duy Phương, Phạm Văn Ngôn" bị đày ra Côn Đảo"* (24).

Thực dân Pháp quy kết tội cho những người đứng đầu phong trào Duy Tân để giải tán trường học, đóng cửa hội buôn, bắt bớ các sĩ phu cải cách. *"Nhiều nhân vật tên tuổi bị xử chém, như Trần Quý Cáp, Nguyễn Hàng Chi, Lê Khiết... Đông hơn là số bị đày đi Côn Đảo, như Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Trần Cao Vân, Đặng Nguyên Cẩn..."* (25).

Nguyễn Hàng Chi và Trịnh Khắc Lập, những người lãnh đạo chủ chốt của phong trào trong tỉnh, đều bị kết án tử hình. Trịnh Khắc Lập bị chúng kết án *"tạo yêu thư yêu ngôn"* rồi đưa về chém ở chợ Giang Đình. Nguyễn Hàng Chi bị hành quyết sau thành Hà Tĩnh với án *"Khích biến dân*

lương", bêu đầu hai ông ngay tại quê nhà để uy hiếp tinh thần nhân dân.

Cảm phục trước sự hy sinh anh dũng của Nguyễn Hàng Chi, sĩ phu cùng nhân dân Hà Tĩnh đã bí mật đem thi thể của ông về tổ chức an táng cho ông. Mặc dù bị kẻ thù đàn áp, khủng bố dã man, song nhiều người vẫn bí mật tới dự lễ truy điệu. Hiện nay, ở Hà Tĩnh, trong nhân dân vẫn còn nhiều người nhớ câu đối của một sĩ phu đương thời thương tiếc và cảm phục hai ông (26).

Phong trào chống thuế phát triển mạnh ở Hà Tĩnh. Kẻ thù dùng mọi thủ đoạn đàn áp phong trào. Song không chỉ báo chí Đông Dương mà cả báo chí Pháp cũng hoàn toàn giấu kín vụ này. Cho đến khi tình hình đã ổn định, tờ Nguyệt san "La Vie Coloniale", số 70 ra ngày 1-7-1908 mới đưa ra một mẩu thông tin, nhưng sự thật đã hoàn toàn bị bóp méo: *"Tình hình Trung Kỳ" Chính quyền Đông Dương thông báo, theo báo cáo của Khâm sứ Trung Kỳ, tình hình khả quan tại các tỉnh Quảng Ngãi, Quảng Nam, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị và Đồng Hới. Một phân đội khổ đờ được gửi từ Đà Nẵng ra Hà Tĩnh để phòng trước chứ thật sự ở Hà Tĩnh chưa có cuộc biểu tình nào"* (27).

Tóm lại, phong trào chống thuế năm 1908 bắt đầu từ huyện Đại Lộc. Lúc đầu chỉ là một cuộc biểu tình phản đối những người đã từng nhận tiền dút lót trong việc phân bổ người đi xây đắp con đường rải đá từ huyện lên tỉnh. Đến tháng 3-1908 thì phong trào chống thuế được hình thành với nhiều cuộc biểu tình lớn trong lịch sử Việt Nam. Rồi sau đó lan nhanh khắp các tỉnh duyên hải miền Trung. Rầm rộ nhất là các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Thừa Thiên Huế, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa... Các tỉnh còn lại, tuy không có những cuộc biểu tình chống thuế nhưng cũng có nhiều hình thức ủng hộ phong trào (28). Như thế, một cơn lốc ào ạt, hết tỉnh này đến tỉnh khác,

khiến chính quyền thực dân phong kiến hoang mang cao độ. Lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng cận đại Việt Nam, đây là những cuộc biểu tình lớn của nông dân. Phong trào được đánh giá như “*Một hiện tượng độc đáo trong phong trào nông dân nước ta hồi đầu thế kỷ XX*” (29).

Phong trào chống thuế của nhân dân Hà Tĩnh năm 1908 là một cuộc đấu tranh công khai, tự phát. Mặc dù bị thất bại, nhưng phong trào chống thuế ở Hà Tĩnh đã buộc chính quyền thực dân nới tay trong nhiều lĩnh vực. Phong trào đã thể hiện tinh thần và năng lực đấu tranh của nhân dân không bao giờ giảm sút trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, đồng thời nó cũng bộc lộ những hạn chế khi chưa xuất hiện một giai cấp lãnh đạo tiên tiến.

Phong trào chống thuế năm 1908 là một cuộc nổi dậy rộng lớn và mạnh mẽ của nông dân Hà Tĩnh với những phương thức đấu tranh mới mẻ như đấu tranh chính trị, biểu tình, đòi các quyền lợi kinh tế hàng ngày, các quyền tự do dân chủ tối thiểu. Từ nội dung đến hình thức, phong trào thể hiện ảnh hưởng của cuộc vận động Duy Tân ở Trung Kỳ. “*Tinh thần dân chủ, ý thức dân sinh khi đã thấm sâu vào ý thức của nhân dân thì sức mạnh quật khởi không gì có thể ngăn cản nổi. Vụ “Dân biến Trung Kỳ” năm 1908 được dư luận đương thời coi là đỉnh*

cao của phong trào Duy Tân phát sinh trong hoàn cảnh ấy” (30). Có thể nói, các sĩ phu tiên bộ như Lê Văn Huân, Ngô Đức Kế, Trịnh Khắc Lập, Nguyễn Hàng Chi... là những người khởi xướng và lãnh đạo xuất sắc của phong trào. Khi phong trào đã phát triển sâu rộng trong quần chúng nông dân thì phong trào đã tạo nên những cơ hội chính trị do phong trào chống thuế đem lại nhưng rất tiếc là nó chưa được tiếp tục sử dụng trong thực tế. Đúng như nhận định của GS. Đinh Xuân Lâm: “*Có một điểm nữa cần được nhấn mạnh, đó là những cuộc biểu tình chống thuế ở Hà Tĩnh nổ ra muộn, nhưng rất quyết liệt và đặc biệt là có sự chuẩn bị từ trước, chứ không tự phát như ở Quảng Nam, Quảng Ngãi. Thực ra đó chỉ là bề mặt của một âm mưu khởi nghĩa do các đảng viên Duy Tân hội trong tỉnh chủ trì. Từ đầu năm 1908, trong lúc ở ngoài nước (Nhật Bản và Trung Quốc) thực dân Pháp đang ráo riết tìm cách dập tắt phong trào Đông Du thì các thủ lĩnh Duy Tân hội ở Nghệ Tĩnh đã chuẩn bị lực lượng, đánh úp các tỉnh thành ở đây, đánh thành Nghệ An, thành Hà Tĩnh, có kế hoạch cướp trại lính, phá ngục giải thoát các tù nhân. Kết quả là do tổ chức lỏng lẻo nên các cơ hội chính trị mà phong trào chống thuế đã tạo nên đã không được Duy Tân hội sử dụng có kết quả*” (31).

CHÚ THÍCH

(1). David G. Marr, *Vietnamese anticolonialism*, Los Angeles, 1971, tr. 185.

(2). E.Jolly, *Những sự việc ở Trung Kỳ*, báo Avenir du Tonkin (Tương lai Bắc Kỳ), số 3934, tháng 4 năm 1908.

(3). Joseph Buttinger, *Vietnam: A Dragon Embattled*, “Volume I From colonialism to the Vietminh”, Frederick A Praeger, New-York, 1967, tr. 53.

(4). Đinh Xuân Lâm, Đỗ Quang Hưng, *Phong trào chống thuế năm 1908 ở Nghệ - Tĩnh*, Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, số 2-1980, tr. 30.

(5). Trần Văn Giàu, Đinh Xuân Lâm, Hoàng Văn Lân, Nguyễn Văn Sự, Đặng Huy Vận, *Lịch sử cận đại Việt Nam*, Tập 3, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1961, tr. 164.

(6). Phan Châu Trinh, *Đông Dương chính trị luận*, in trong *Phan Châu Trinh - Cuộc đời và tác*

phẩm, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 1987, tr. 201.

(7). Hội nhà văn, *Thơ văn Huỳnh Thúc Kháng*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1994, tr. 78.

(8). Lê Thị Kinh, *Phan Châu Trinh qua tài liệu mới*, Nxb. Đà Nẵng, 2001, tr. 156.

(9). Nguyễn Thế Anh, *Phong trào kháng thuế miền Trung năm 1908 qua các châu bản triều Duy Tân*, Bộ Văn hóa và Thanh niên, Sài Gòn, 1973, tr. 131.

(10). Nguyễn Hàng Chi là một người lãnh đạo xuất sắc trong phong trào chống thuế ở Hà Tĩnh năm 1908. Ông sinh năm 1884 ở làng Ích Hậu, Can Lộc, Hà Tĩnh trong một gia đình Nho học yêu nước. Ông là người thông minh, ham học hỏi, có chí khí và giàu lòng yêu nước. Tuy còn ít tuổi nhưng ông đã tìm đọc nhiều sách Á - Âu và các thơ văn yêu nước, đặc biệt là thơ Phan Bội Châu. Nhờ vậy, tinh thần yêu nước và thương yêu nhân dân của ông ngày càng được củng cố và phát triển.

(11). Trịnh Khắc Lập sinh năm 1869 ở làng Đông Hội (Xuân Thành, Nghi Xuân), là một nông dân yêu nước, thông minh, ham học hỏi, rất có uy tín đối với nhân dân trong vùng.

(12). Nguyễn Hàng Chi, *Tờ thông cáo về việc dân Quảng Nam chống sưu, chữ Hán*, bản dịch lưu trữ tại Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Quảng Nam, tài liệu số 1.IIIA.

(13). Nguyễn Q. Thắng, Nguyễn Bá Thế, *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam*, Nxb. Văn hoá, Tp. Hồ Chí Minh, 1997, tr. 533.

(14). Trong bài *Phong trào chống thuế ở Thừa Thiên - Huế năm 1908* của nhà nghiên cứu Nguyễn Hữu Châu Phan (in trong tác phẩm *Phong trào kháng thuế của nông dân miền Trung Việt Nam năm 1908 và sự tham gia đấu tranh của anh Nguyễn Tất Thành (Chủ tịch Hồ Chí Minh) tại Thừa Thiên Huế* do Bảo tàng Hồ Chí Minh Thừa Thiên Huế xuất bản năm 2008) có đoạn viết: "Một lãnh tụ trẻ tuổi nổi tiếng khác là Lê Đình Mộng. Mộng ra đời sau khi cha là Lê Đình Mại chết vì tội theo hịch Cần Vương. Mộng học giỏi, thích nghiên cứu tân thư, hoạt động trong Duy Tân Hội của

Phan Bội Châu. Mộng hay làm bạn với những thanh niên có ý chí, những người hiểu biết và đã móc nối được với Nguyễn Hàng Chi, tên thường gọi là Khoá Nôi từ Hà Tĩnh vào. Từ năm Mậu Thân (1908) phong trào kháng thuế ở các tỉnh phía Nam Huế bùng nổ lan rất nhanh đến Huế. Dân làng Dạ Lê kể lại rằng, lúc đó có một người tên Khoá Nôi nói giọng Hà Tĩnh theo chặn Lê Đình Mộng về ở lại xóm giữa làng Dạ Lê loan truyền nhiều tin về phong trào chống thuế của nhân dân Quảng Nam, Quảng Ngãi."

(15). Phan Đình Bưởi (chủ biên), *Lịch sử Hà Tĩnh*, Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Tĩnh xuất bản, 1998, tr. 25.

(16). Đinh Xuân Lâm, Đỗ Quang Hưng, *Phong trào chống thuế năm 1908 ở Nghệ - Tĩnh*, Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, số 2-1980, tr. 31-32.

(17). Nguyễn Thế Anh, *Phong trào kháng thuế miền Trung năm 1908 qua các châu bản triều Duy Tân*, Bộ Văn hóa và Thanh niên, Sài Gòn, 1973, tr. 137.

(18). Cao Ngọc Lễ quê ở Thanh Hóa, vốn là học trò và là cháu của Tống Duy Tân (Người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Hùng Lĩnh - Thanh Hoá). Khi cuộc khởi nghĩa thất bại, Tống Duy Tân ẩn trên một hang núi rồi nhờ người báo cho Cao Ngọc Lễ tìm cách tiếp tế. Không ngờ với bản chất xảo quyệt, Cao Ngọc Lễ đã báo với Pháp bắt Tống Duy Tân để lĩnh thưởng. Hành động bất nhân, bất nghĩa của Cao Ngọc Lễ đời đời bị nhân dân Thanh Hoá phỉ báng, cho đến hiện nay trong nhân dân vẫn còn lưu truyền câu: "Vô địa khả mai Cao Ngọc Lễ; Hữu thiên bất tử Tống Duy Tân" (Không có đất chôn cho Cao Ngọc Lễ; Cùng trời sống mãi Tống Duy Tân)

(19). *Địa chí huyện Kỳ Anh*, Hà Tĩnh, 1996, tr. 73.

(20). Ngô Đức Kế (1878-1929) con trai thị lang Bộ Lễ Ngô Liên (Ngô Huệ Liên), Hiệu Tập Xuyên, người làng Trảo Nha, huyện Thạch Hà, Tỉnh Hà Tĩnh. Đậu Tiến sĩ khoa Tân Sửu triều Thành Thái (1901).

Ngô Đức Kế không ra làm quan, ở nhà lập phố buôn, mở trường học và lập thư xã. Năm 1907, trước khi phong trào xin xâu bắt đầu, ông bị án sát Hà Tĩnh lúc bấy giờ là Cao Ngọc Lễ bắt giam ở tỉnh, rồi đày ra Côn Đảo đến năm 1921 mới trả tự do. Năm 1924 ra Hà Nội chủ trương báo Hữu Thanh tạp chí. Đến năm 1929 ông mất tại Hà Nội, thọ 51 tuổi.

(21). *Huỳnh Thúc Kháng con người và thơ văn*, Phủ Quốc vụ khanh Đặc trách văn hóa xuất bản, Sài Gòn, 1972, tr. 78.

(22). Lê Văn Huân (1875-1929), người làng Lạc Thiện, phủ Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, biệt hiệu là Lâm Ngụ. Năm 31 tuổi ông thi đậu giải Nguyên khoa thi Hương trường Nghệ An, nên tục thường gọi là Giải Huân. Năm 1908, ông bị bắt và bị đày ra Côn Đảo vì đã tham gia vào các phong trào đấu tranh chống Pháp, nhất là phong trào chống thuế.

Về đất liền, năm 1926 ông ứng cử vào Viện Dân biểu Trung Kỳ, năm 1927 từ chức Nghị viên, thành lập Đảng Phục Việt (sau đổi là Tân Việt). Năm 1929 bị Pháp bắt giam tại Hà Tĩnh. Trong ngục ông mổ bụng tự tiết.

(23). Trần Văn Giàu, *Sự phát triển tư tưởng ở Việt Nam (hệ ý thức tư sản và sự thất bại của nó trước nhiệm vụ lịch sử)*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1975, tr. 33.

(24). Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh, *Lịch sử Đảng bộ Hà Tĩnh, T1 (1930 - 1954)*, Nxb. Chính trị Quốc gia, 1993, tr. 62.

(25). Trần Bá Dệ, *Lịch sử Việt Nam từ 1858 đến nay*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001, tr. 65.

(26). Câu đối khóc Trịnh Khắc Lập:

- Nhân tử giai tiên sinh, tuy sưu thuế vì kim nhật chi đại vấn đề hồ tước long thôn, yết nhục hạ, nhi bất năng hạ.

- Cổ sở vị liệt sĩ, trí thuyết huyết vì hậu lai chi lương kiệt quả, đường kinh oa vô, dẫu khổ tổn, diệp bất tất tổn.

Nghĩa là:

- Ai cũng như tiên sinh, dẫu sưu thuế là vấn đề to lớn ngày nay, cạp nuốt, rỗng nhai, cổ muốn xuống cũng không thể xuống

- Xưa gọi bằng liệt sĩ, biết máu sắt là kết quả tốt đẹp mai hậu, châu kinh, éch giận, dẫu có còn cũng không cầu còn.

Câu đối khóc Nguyễn Hàng Chi:

- Bút dục thư tác thư, khẩu dục ngôn tác ngôn, phiên phiên khả ái tái, nhân cách đồ tòng tân học xuất.

- Văn quân thể vi thể, văn quân tử vi tử, khản khản hà vi già, huyết ngắn toàn vị quốc dân lưu.

Nghĩa là:

- Bút muốn viết thì viết, miệng muốn reo thì reo, phơi phơi đáng yêu thay, nhân cách rèn nên từ học mới.

- Hỏi con vẫn chưa con, hỏi vợ vẫn chưa vợ, khăng khăng làm sao vậy, máu tươi tuôn chảy với đồng bào". Theo tài liệu về phong trào chống thuế ở Hà Tĩnh lưu ở Bảo tàng Hà Tĩnh.

(27). Bulletin Administratif de L'annam, anée 1908, N^o 9. Lưu trữ tại UBND Thừa Thiên Huế.

(28). Bảo tàng Hồ Chí Minh Thừa Thiên Huế, *Phong trào kháng thuế của nông dân miền Trung Việt Nam năm 1908 và sự tham gia đấu tranh của anh Nguyễn Tất Thành (Chủ tịch Hồ Chí Minh) tại Thừa Thiên Huế*, Nxb. Thuận Hóa, Huế, 2008, tr. 105.

(29). Đinh Xuân Lâm, Đỗ Quang Hưng, *Phong trào chống Thuế năm 1908 ở Nghệ - Tĩnh*, bdd, tr. 34.

(30). Hải Ngọc Thái Nhân Hòa, *Xu hướng canh tân - phong trào Duy tân - sự nghiệp đổi mới (từ giữa thế kỷ XIX đến cuối thế kỷ XX)*, Nxb. Đà Nẵng, 2005, tr. 102.

(31). Đinh Xuân Lâm, *Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ năm 1908 - Quá trình phát triển và các đặc điểm*, Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, số 10-2009, tr. 5.